SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
TỈNH BÌNH PHƯỚC
THANH TRA SỞ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Số: 09/KL-TTr

Bình Phước, ngày 07 tháng 10 năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA
Về việc thanh tra điều kiện kinh doanh, sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản trên địa bàn tỉnh Bình Phước

Thực hiện Quyết định số 07/QĐ-TTr ngày 30/8/2024 của Chánh thanh tra Sở Nông nghiệp và PTNT về việc thanh tra điều kiện kinh doanh, sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Từ ngày 04/9/2024 đến ngày 25/09/2024, Đoàn thanh tra 07/QĐ-TTr đã tiến hành thanh tra về điều kiện kinh doanh sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản trên 11 huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Phước.

Xét báo cáo ngày 30/09/2024, của Trưởng đoàn thanh tra theo Quyết định số 07/QĐ-TTr.

Chánh thanh tra Sở Nông nghiệp và PTNT kết luận như sau:

I. Đặc điểm tình hình

Bình Phước là tỉnh miền núi, lĩnh vực thủy sản chưa phát triển mạnh về nuôi trồng, không có các trại sản xuất giống thủy sản hoặc nuôi thủy sản với quy mô lớn. Tuy nhiên, hoạt động nuôi thủy sản là cá nước ngọt với quy mô hộ gia đình vẫn được người dân duy trì, nhằm ổn định cuộc sống. Vì vậy, tại các huyện, thị, thành phố trong tỉnh đều có các cơ sở chủ yếu là ương dưỡng, kinh doanh giống thủy sản. Các năm qua, Sở Nông nghiệp và PTNT định kỳ thành lập các đoàn Thanh tra, kiểm tra về hoạt động kinh doanh, sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản. Qua đó, giúp người kinh doanh nắm được và thực hiện tương đối tốt các quy định về điều kiện thực hiện việc ương dưỡng, kinh doanh giống thủy sản.

Nhằm tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước về hoạt động sản xuất kinh doanh, ương dưỡng giống thủy sản. Chánh thanh tra Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Quyết định số 07/QĐ-TTr ngày 30/08/2024 về việc thanh tra điều kiện kinh doanh sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2024.

II. Kết quả thanh tra

Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh kiểm tra điều kiện kinh doanh, sản xuất kinh doanh ương dưỡng giống thủy sản tại 16 cơ sở (trong đó có 1 cơ sở sản xuất giống và 15 cơ sở ương dưỡng giống).

1. Đối với cơ sở ương dưỡng giống thủy sản

Qua thanh tra hầu hết các cơ sở đều chấp hành tốt các quy định về điều kiện san xuất, kinh doanh giống thủy sản. Cụ thể có biển hiệu kinh doanh, địa chỉ rõ ràng, có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, bằng cấp hoặc chứng nhận chuyên môn phù hợp với hoạt động ương dưỡng giống thủy sản, Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ương

dưỡng giống thủy sản, theo dõi hoạt động nhập xuất giống tại cơ sở, con giống kinh doanh có nguồn gốc rõ ràng và không có dấu hiệu về dịch bệnh, cơ sở vật chất trang thiết bị ương dưỡng, kinh doanh được các cơ sở trang bị đầy đủ

Tuy nhiên, vẫn còn một số cơ sở ghi chép sổ sách theo dõi quá trình ương dưỡng, xuất bán cá giống chưa đầy đủ (trại cá giống Sóc Bế, cá giống Minh Hoàng, trại cá Dư Hùng). Đoàn thanh tra đã hướng dẫn, yêu cầu các cơ sở ghi chép đầy đủ các thông tin trong quá trình ương dưỡng, kinh doanh xuất bán giống theo quy định.

2. Đối với cơ sở sản xuất giống thủy sản

Qua thanh tra 01 trại sản xuất giống thủy sản là Trại giống cây trồng, vật nuôi thuộc Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp tỉnh Bình Phước kết quả như sau:

Trại giống cây trồng, vật nuôi hoạt động theo Quyết định số 126/QĐ-SNN ngày 20/4/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp tỉnh Bình Phước và Quyết định số 28/QĐ-TTDVNN ngày 28/5/2021 về việc Quy định nhiệm vụ của các Phòng, Trại thuộc Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp, trong đó Trại giống cây trồng vật nuôi thực hiện nhiệm vụ về giống thủy sản bao gồm:

Xây dựng, trình Giám đốc Trung tâm dịch vụ chương trình, kế hoạch, dự án thuộc các chuyên ngành, lĩnh vực được giao về nông nghiệp và PTNT trên địa bàn tỉnh. Tổ chức thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Nghiên cứu, tham mưu đề xuất thực hiện sản xuất, ương dưỡng và cung ứng giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản; Phối hợp với Phòng kỹ thuật thực hiện công tác bảo tồn và phát triển thủy sản; Tiếp nhận, lưu giữ, phát triển giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản; ứng dụng, chuyển giao kỹ thuật sản xuất giống.

Kiểm tra hồ sơ, giấy tờ liên quan đến sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản của trại giống, tại thời điểm kiểm tra, đơn vị cung cấp được các hồ sơ, giấy tờ sau:

- Giấy chứng nhận cở sở đủ điều kiện sản xuất giống thủy sản:

Có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất số GTS700010 cấp ngày 14/3/2023 do Chi Chăn nuôi và Thú y tỉnh cấp.

- Trình độ nhân viên kỹ thuật được đào tạo về nuôi trồng thủy sản, bệnh học thủy sản hoặc sinh học: Có 04 kỹ sư Nuôi trồng thủy sản.

- Ghi chép, lưu giữ hồ sơ trong quá trình sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản phục vụ truy xuất nguồn gốc:

Thực hiện việc ghi chép nhật ký theo dõi đầy đủ từng đối tượng trong quá trình sản xuất, ương dưỡng và xuất bán cá giống thủy sản.

- Cập nhật thông tin, báo cáo quá trình sản xuất, ương dưỡng giống vào cơ sở dữ liệu quốc gia:

Trại giống đã thực hiện báo cáo Cục Thủy sản về tình hình sản xuất giống trên địa bàn tỉnh. Đang tiến hành các bước để hoàn thiện thủ tục nhập vào cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Việc kiểm dịch con giống khi đưa ra thị trường:

+ Đối với xuất bán cá giống ngoài tỉnh: Trại giống có thực hiện xuất cá lăng giống, được Chi Cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh Bình Phước tiến hành kiểm dịch và cấp giấy kiểm dịch số 06/CN-TSVC-UQ.

+ Đối với xuất bán trong tỉnh: Không thực hiện kiểm dịch mà chỉ đảm bảo số lượng, chất lượng giống theo quy chuẩn ban hành.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ sản xuất phù hợp với loài thủy sản

Văn phòng làm việc, khu sinh hoạt, khu vệ sinh được ngăn cách riêng biệt với khu vực sản xuất, ương dưỡng.

Hệ thống ao đảm bảo diện tích thích hợp phù hợp với quy trình sản xuất của từng loại cá giống.

Hệ thống xử lý nước cấp, nước thải: Nước cấp cho ao nuôi được lấy từ hồ chứa nước Đồng Xoài vào 02 ao lắng để lắng lọc, xử lý sau đó cấp cho các ao cần thiết; có 01 ao xử lý nước thải. Ở mỗi ao nuôi đều có cống cấp và cống thoát nước thuận lợi cho việc cấp nước và xử lý nước trong quá trình hoạt động sản xuất, ương nuôi.

Trang thiết bị phục vụ sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản sử dụng vật liệu phù hợp, chống thấm, không ghỉ sét, dễ vệ sinh, không có khả năng thôi nhiễm ra các chất độc hại ảnh hưởng đến giống thủy sản.

- Việc áp dụng hệ thống kiểm soát chất lượng, sản xuất giống trong danh mục, an toàn sinh học trong sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản:

+ Nước phục vụ sản xuất, ương dưỡng: Nguồn nước được lấy từ hồ chứa nước Đồng Xoài vào 02 ao lắng để lắng lọc, xử lý sau đó cấp cho các ao cần thiết.

+ Giống thủy sản trong quá trình sản xuất: Quá trình sản xuất, ương dưỡng thực hiện đúng trong danh mục được phép đủ điều kiện sản xuất và đủ điều kiện ương dưỡng được ghi trong Giấy chứng nhận số: GTS700010.

+ Vệ sinh, thu gom và xử lý nước thải, chất thải: Trong quá trình sản xuất thực hiện thu gom rác thải để đốt. Nước thải các ao được xả ra kênh và chảy ra ao xử lý nước thải ngoài khuôn viên.

+ Tiêu hủy xác động vật thủy sản chết hoặc nhiễm các bệnh phải tiêu hủy: khi có cá chết trại thực hiện đào hố, đồng thời rải vôi để chôn tại khu xử lý rác thải.

+ Kiểm soát giống thủy sản thoát ra môi trường bên ngoài, động vật gây hại xâm nhập vào cơ sở: thường xuyên kiểm tra gia cố bờ ao tránh thất thoát cá ra môi trường; quá trình cấp nước, kích nước, xả nước luôn có lưới lọc để hạn chế tối đa địch hại xâm nhập vào ao nuôi đặc biệt là các ao ương dưỡng giống.

+ Thức ăn, thuốc, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản: nhập thức ăn, thuốc hóa chất từ các đại lý của các công ty được phép sản xuất, lưu hành. Thời gian sử dụng đảm bảo theo quy định. Có kho riêng đảm bảo được chất lượng sản phẩm.

Ngoài việc áp dụng các tiêu chuẩn trên, Trung tâm áp dụng thêm Tiêu chuẩn cơ sở về chất lượng giống được đơn vị ban hành theo Quyết định số 07/QĐ- TTDVNN ngày 27 tháng 2 năm 2023.

- Nguồn gốc giống thủy sản bố mẹ tại trại giống. Việc tuân thủ quy định thời hạn sử dụng giống thủy sản bố mẹ.

Giống thủy sản bố mẹ gồm: cá lăng nha, cá rô phi, cá chép Koi. Hồ sơ giống cá bố mẹ đều được Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp lập hợp đồng kinh tế cung cấp giống thủy sản bố mẹ với các công ty, cơ sở có nguồn gốc rõ ràng.

- Ương dưỡng giống thủy sản:

Đối với cá chép, cá trắm cỏ: Trại nhập bột từ các cơ sở sản xuất có uy tín về để ương nuôi. Cá lăng nha và cá rô phi tự sản xuất và ương dưỡng để cung ứng cho chương trình thủy sản và các cá nhân, tổ chức trong và ngoài tỉnh.

- Việc ghi nhãn giống:

Trại giống thực hiện việc ghi nhãn giống thủy sản theo Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.

- Công bố tiêu chuẩn áp dụng, công bố sự phù hợp quy chuẩn quốc gia của giống thủy sản:

Năm 2023 Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp tỉnh Bình Phước đã ban hành Tiêu chuẩn cơ sở về chất lượng giống cá nước ngọt theo Quyết định số 07/QĐ-TTDVNN ngày 27/2/2023.

Năm 2024 Trung tâm ban hành Quy trình nuôi vỗ và sản xuất giống một số loài cá nước ngọt tại Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp tại Quyết định số 25/QĐ-TTDVNN ngày 16 tháng 4 năm 2024.

(Có danh sách các cơ sở thanh tra kèm theo Kết luận).

III. Kết luận về những nội dung đã tiến hành thanh tra

Qua kết quả thanh tra nhận thấy:

Về điều kiện kinh doanh, ương dưỡng giống thủy sản, hầu hết các cơ sở đều chấp hành tốt theo quy định. Tuy nhiên, một số cơ sở đã nêu ở trên còn tồn tại việc ghi chép sổ sách theo dõi quá trình ương dưỡng, xuất bán giống chưa đầy đủ.

Đối với việc kinh doanh, sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản của Trại giống cây trồng, vật nuôi thuộc Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp tỉnh, đơn vị đã thực hiện đầy đủ theo quy định tại Luật Thủy sản năm 2017; Nghị định 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản; Thông tư 26/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về quản lý giống thủy sản, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường thủy sản. Tuy nhiên, tại thời điểm thanh tra Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp còn một số tồn tại sau:

Đơn vị chưa xây dựng kế hoạch giám sát, phòng chống dịch bệnh thủy sản theo quy định tại Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về quy định về phòng, chống dịch bệnh cho động vật thủy sản nuôi.

Đơn vị chưa có Thông báo bằng văn bản cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y (là cơ quan quản lý Nhà nước về thủy sản) về việc sử dụng giống thủy sản bố mẹ theo quy định.

Quá trình sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản, đơn vị chưa hoàn thiện thủ tục nhập vào cơ sở dữ liệu quốc gia theo quy định tại Luật Thủy sản năm 2017.

IV. Biện pháp xử lý sau thanh tra

Từ những cơ sở trên, Chánh thanh tra Sở kiến nghị và chỉ đạo:

1. Kiến nghị Giám đốc Sở chỉ đạo:

1.1. Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp

- Tiếp tục theo dõi nhật ký, ghi chép, lưu giữ đầy đủ hồ sơ nuôi dưỡng, ương dưỡng giống thủy sản theo quy định.

- Khi xuất bán cá giống ra ngoài tỉnh, thực hiện công tác khai báo với Chi cục Chăn nuôi và Thú ý để thực hiện việc kiểm dịch cá giống.

- Thông báo bằng văn bản cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y quá trình nhập, sử dụng giống thủy sản bố mẹ theo quy định.

- Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các nội dung giám sát, phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.

- Tiếp tục cập nhật thông tin, báo cáo quá trình sản xuất, ương dưỡng giống vào cơ sở dữ liệu quốc gia.

1.2. Chi cục Chăn nuôi và Thú y

- Theo dõi việc sử dụng giống thủy sản bố mẹ tại Trại giống cây trồng, vật nuôi thuộc Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp.

- Hướng dẫn Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp xây dựng kế hoạch giám sát, phòng chống dịch bệnh động vật thủy sản theo quy định.

2. Chỉ đạo Thanh tra Sở

- Tham mưu văn bản trình Giám đốc Sở chỉ đạo việc thực hiện sau thanh tra đối với các nội dung nêu trên.

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch thanh, kiểm tra các hoạt động trong lĩnh vực thủy sản trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Trên đây là Kết luận thanh tra điều kiện kinh doanh, sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản năm 2024./.

Nơi nhận:
- Giám đốc;
- Các PGĐ;
- Chánh thanh tra Sở;
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y;
- Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp;
- Ban Biên tập Webside Sở;
- Lưu: Đoàn TTr.

CHÁNH THANH TRA

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
THANH TRA VIỆT NAM
BỘ NÔNG NGHIỆP & PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Nguyễn Đình Hà

DANH SÁCH CƠ SỞ

(Kèm theo Kết luận số 09/KL-TTr ngày 07/10/2024 của Chánh thanh tra Sở Nông nghiệp và PTNT)

STT	TÊN CƠ SỞ	ĐỊA CHỈ
1	Vựa cá Giống Tân Xuân	Số 511, Phú Riềng Đỏ, P. Tân Xuân, TP Đồng Xoài
2	Cá Giống Bù Na	Thôn 1, xã Nghĩa Trung, huyện Bù Đăng
3	Cá Giống Ao Cá	Tổ 3 Ấp 4 xã Minh Long, Thị xã Chơn Thành
4	Trại cá giống Tân Khai	Tổ 9 ấp 7, Thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản
5	Trại Cá giống Sóc Bế	Tổ 1 ấp Sóc Bế Thanh Phú, TX. Bình Long
6	Trại cá giống Sáu Quý	Tổ 2 Ấp Phú Long –Thanh Phú –B.Long
7	Trại cá Giống Tấn Đạt	Tổ 2 Ấp Phú Long –Thanh Phú –B.Long
8	Trại cá Giống đường 30/4	Tổ7 ấp Thanh Tuấn -Thanh Lương - B.Long
9	Cá giống Chín Châu	Thôn khắc Khoan – Phú Nghĩa - Bù Gia Mập
10	Trại Cá giống Miền Đông	Thôn Tân Bình – Bù Nho - Bù Gia Mập
11	Trại Cá giống Sáu Hải	Xã Bù Nho, huyện Phú Riềng
12	Trại cá giống Dư Hùng	Thôn PHú Thịnh – Xã Phú Riềng – Phú Riềng
13	Cơ sở giống cá Thanh Tiến	KP 2- P.Sơn Giang –TX. Phước Long
14	Cá Giống Minh Hoàng	Số 73, QL13 tổ 8 ấp 4 Lộc thái – Lộc Ninh
15	Trại cá Giống Tư nghĩa	Ấp Tân An – Tân Tiến – Bù Đốp
16	Trại Giống Thủy Sản	Xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú